

# Sách Daniel - Số bảy mươi bảy

*Vén màn sự tương đồng tiên tri: Tình trạng Laodicê của Phong trào Phục Lâm năm 1863 và điển hình học Kinh Thánh*

Jeff Pippenger  
2024-02-10

Sự phản nghịch của Cơ Đốc Phục Lâm Laodicê vào năm 1863 đã được tượng trưng bởi lời nguyên đã được tuyên bố chống lại việc tái thiết Giêricô.

Bấy giờ Giê-suê bắt họ thề, nói rằng: Đáng bị rửa sả trước mặt Đức Giê-hô-va là kẻ nào đứng lên và dựng lại thành Giê-ri-cô này; người ấy sẽ lập nền nó nơi con đầu lòng mình, và nơi con út mình người ấy sẽ dựng các cửa của nó. Giê-suê 6:26.

Sự phản nghịch của Phục Lâm La-ô-đi-xê vào năm 1863 đã được biểu trưng bằng việc các thợ xây loại bỏ hòn đá góc.

Đức Chúa Giê-su phán cùng họ: Các ngươi chưa bao giờ đọc trong Kinh Thánh rằng: Hòn đá mà các thợ xây bỏ ra đã trở nên đá đầu góc; ấy là việc của Chúa, và thật lạ lùng trước mắt chúng ta? Bởi đó Ta nói cùng các ngươi: Nước Đức Chúa Trời sẽ bị lấy khỏi các ngươi và được ban cho một dân tộc sinh ra bông trái của nó. Ma-thi-ơ 21:42, 43.

Cuộc phản loạn của Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê vào năm 1863 đã được tượng trưng bởi con bê vàng của A-rôn.

Vi họ đã nói với tôi: Hãy làm cho chúng tôi các thần, để đi trước chúng tôi; còn về Môi-se, người đã đưa chúng tôi ra khỏi đất Ê-díp-tô, chúng tôi chẳng biết điều gì đã xảy đến cho người. Tôi bèn nói với họ: Ai có vàng thì hãy tháo ra. Họ liền đưa cho tôi; rồi tôi ném nó vào lửa, thì con bê này xuất hiện. Và khi Môi-se thấy dân sự trần truồng; (vì A-rôn đã làm cho họ trần truồng, để họ bị hổ thẹn giữa các kẻ thù). Xuất Ê-díp-tô Ký 32:23-25.

Sự phản nghịch của Cơ Đốc Phục Lâm Lao-đi-xê vào năm 1863 đã được tiêu biểu bởi hai con bê bằng vàng của Giê-rô-bô-am.

Nếu dân này lên dâng tế lễ trong đền thờ của Đức Giê-hô-va tại Giê-ru-sa-lem, thì lòng dân này sẽ lại hướng về vua của họ, là Rê-hô-bô-am, vua Giu-đa; họ sẽ giết ta, rồi trở về với Rê-hô-bô-am, vua Giu-đa. Vì vậy, vua bèn bàn luận, làm hai con bò con bằng vàng, và nói với họ rằng: “Các ngươi đi lên Giê-ru-sa-lem thì vất vả quá; hỡi Y-sơ-ra-ên, này là các thần của ngươi đã đưa ngươi ra khỏi đất Ai Cập.” Rồi vua đặt một con ở Bê-tên, còn con kia thì đặt ở Đan. 1 Các Vua 12:27-29.

Sự phản nghịch của Phục Lâm La-ô-đi-xê vào năm 1863 đã được biểu trưng bởi nhà tiên tri từ Giu-đa, người đã chết giữa con lửa và con sư tử.

Và xảy ra rằng, sau khi ông đã ăn bánh và uống xong, ông thắp yên con lửa cho ông ấy, tức là cho nhà tiên tri mà ông đã đưa trở lại. Khi người ấy đi rồi, một con sư tử gặp người ấy trên

đường và giết ông ta; xác ông ta bị quăng trên đường, con lừa đứng bên đó, còn con sư tử cũng đứng bên xác. 1 Các Vua 13:23, 24.

Cuộc phản nghịch của Cơ Đốc Phục Lâm theo kiểu La-ô-đi-xê vào năm 1863 đã được minh họa bởi thư thách thức mười của dân Y-sơ-ra-ên xưa, điều đã khởi đầu cuộc lang thang của họ trong đồng vắng.

Nhưng quả thật, như ta hằng sống, cả trái đất sẽ đầy dẫy vinh quang của Đức Giê-hô-va. Vì hết thảy những người đã thấy vinh quang ta và các phép lạ ta đã làm tại Ai Cập và trong đồng vắng, đã thử ta đến mười lần này và không nghe theo tiếng ta; chắc chắn họ sẽ không thấy xứ mà ta đã thề ban cho tổ phụ họ; cũng chẳng ai trong những kẻ đã chọc giận ta được thấy xứ ấy. Nhưng đây tớ ta là Ca-lép, vì người có một tâm thần khác và đã hết lòng theo ta, ta sẽ đem người vào xứ mà người đã đi đến; và dòng dõi người sẽ chiếm hữu xứ ấy. Dân Số Ký 14:21-23.

Sứ đồ Phao-lô đã dạy rằng:

Vả, mọi điều ấy đã xảy ra cho họ như những gương; và đã được chép lại để khuyên răn chúng ta, là những người mà tận cùng các thời đại đã đến. 1 Cô-rinh-tô 10:11.

Khi bình luận về nguyên tắc tiên tri ấy, Bà White nói:

“Mỗi vị tiên tri thời xưa nói cho thời đại của chúng ta nhiều hơn là cho chính thời đại của họ, đến nỗi lời tiên tri của họ có hiệu lực đối với chúng ta. ‘Vả, mọi sự ấy đã xảy đến cho họ để làm gương cho chúng ta; và đã được chép lại để răn bảo chúng ta, là những kẻ đang ở vào thời cuối cùng của thế gian.’ 1 Cô-rinh-tô 10:11. ‘Ấy chẳng phải vì chính mình họ, bèn là vì chúng ta mà họ đã thi hành chức vụ về những điều nay đã được rao truyền cho anh em bởi những kẻ đã nhờ Đức Thánh Linh từ trời sai xuống mà giảng Tin Lành cho anh em; là những điều các thiên sứ cũng ước ao được xem thấu.’ 1 Phi-e-rơ 1:12...”

Kinh Thánh đã tích lũy và gom góp các kho tàng của mình lại cho thế hệ sau rốt này. Mọi biến cố trọng đại và những sự việc trang nghiêm trong lịch sử Cựu Ước đã và đang tái diễn trong hội thánh trong những ngày sau rốt này. Selected Messages, quyển 3, 338, 339.

Sứ điệp về mưa cuối mùa, theo Isaiah, là một sứ điệp, vì ông chỉ ra rằng kẻ ác sẽ từ chối nghe nó, và ông mô tả sứ điệp ấy là "dòng trên dòng".

Ngài sẽ dạy tri thức cho ai? Ngài sẽ khiến ai hiểu đạo lý? Ấy là những kẻ đã cai sữa, đã rời khỏi vú mẹ. Vì điều răn phải chòng lên điều răn, điều răn chòng lên điều răn; dòng tiếp dòng, dòng tiếp dòng; chỗ này một ít, chỗ kia một ít. Vì Ngài sẽ dùng môi lấp bấp và tiếng lạ mà phán với dân này. Ngài đã phán với họ rằng: Đây là sự an nghỉ, nhờ đó các ngươi có thể làm cho kẻ mệt mỏi được nghỉ ngơi; đây là sự tươi tỉnh; nhưng họ không chịu nghe. Song lời của Đức Giê-hô-va đối với họ là điều răn chòng lên điều răn, điều răn chòng lên điều răn; dòng tiếp dòng, dòng tiếp dòng; chỗ này một ít, chỗ kia một ít; hầu cho họ đi, rồi ngã ngựa ra sau, bị tan vỡ, mắc bẫy, và bị bắt lấy. Ê-sai 28:9-13.

Trong số sáu dòng mà chúng ta vừa xác định, và dĩ nhiên còn những dòng khác mà chúng ta chưa nêu, một dòng nhấn mạnh năm 1863 như kết thúc của một tiến trình thử thách dần dần dẫn đến cảnh lang thang trong đồng vắng. Hai dòng nhấn mạnh việc một dân giao ước trước kia bị bỏ qua

và được thay thế bởi một dân được chọn mới. Một dòng đánh dấu một lời nguyện vì việc tái xây dựng điều vốn được định là phải để y nguyện trong tình trạng bị phá hủy và bị bỏ hoang dưới lời nguyện của Đức Chúa Trời, và một dòng khác đánh dấu một lời nguyện vì quay trở lại nơi đã bị cầm đến. Hai dòng nêu các ví dụ về những bản giả mạo của hai tấm bia Mười Điều Răn, vốn tượng trưng cho hai tấm bia của Habakkuk.

Những con bê vàng của A-rôn và Giê-rô-bô-am biểu thị một hình tượng ghen tuông giả mạo, vốn tượng trưng cho tấm bảng giả mạo năm 1863. Khi được đem lại với nhau, hai nhân chứng là A-rôn và Giê-rô-bô-am dạy rằng hai tấm bảng của Ha-ba-cúc đại diện cho một tấm bảng, y như hai tấm bảng của Mười Điều Răn đại diện cho một luật pháp của Đức Chúa Trời. Khi kết hợp, chúng trở thành một biểu tượng gồm hai phần. Cùng một cơ chế tiên tri của hai tấm bảng luật pháp của Đức Chúa Trời cũng tồn tại trong hai tấm bảng của Ha-ba-cúc, và khi đặt cùng nhau, những sự giả mạo của A-rôn và Giê-rô-bô-am đề cập đến hiện tượng tiên tri ấy.

Thế hệ đầu tiên của phong trào Phục Lâm được tiêu biểu bằng hình tượng ghen tuông trong Ê-xê-chi-ên chương tám. Khải tượng khởi đầu vào ngày mùng năm tháng sáu, năm thứ sáu trong Ê-xê-chi-ên chương tám tiếp diễn sang chương chín, nơi sự đóng ấn cho một trăm bốn mươi bốn ngàn được trình bày. Khi đề cập đến minh họa về sự đóng ấn trong chương chín, Bà White nhắc đến một phương diện trong bản tính của Đức Chúa Trời, qua đó cho biết rằng Ngài xét đoán những kẻ không vâng phục đến đời thứ ba và thứ tư. Vì vậy, bà lòng ghép lẽ thật gắn trực tiếp với điều răn thứ hai, là điều răn cấm thờ lạy hình tượng, như các bê con bằng vàng của A-rôn và Giê-rô-bô-am.

'Và Ngài gọi người mặc áo vải gai, người có bầu mực của người chép ở bên hông mình; và Chúa phán cùng người ấy: Hãy đi ngang qua giữa thành, ngang qua giữa Giê-ru-sa-lem, và đánh một dấu trên trán những người thờ than và kêu khóc vì mọi điều ghê tởm đã làm ở giữa đó. Còn với những kẻ khác, Ngài phán, trong khi tôi nghe, rằng: Hãy theo sau người ấy đi khắp thành và đánh; đừng nương tay, cũng đừng xót thương; hãy giết sạch già lẫn trẻ, cả thiếu nữ, con trẻ và đàn bà; nhưng chớ đến gần bất cứ ai có dấu; và hãy bắt đầu tại đền thánh của Ta. Bây giờ họ bắt đầu với những trưởng lão đang ở trước nhà.'

Chúa Giê-xu sắp rời ngai thương xót của đền thánh trên trời để mặc lấy áo báo thù và trút cơn thịnh nộ qua các sự phán xét trên những kẻ đã không đáp ứng với ánh sáng mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ. "Vì án phạt đối với việc ác không được thi hành mau chóng, nên lòng con cái loài người càng quyết tâm làm điều ác." Thay vì được mềm lòng bởi sự nhẫn nại và lòng khoan dung lâu dài mà Chúa đã bày tỏ đối với họ, những kẻ chẳng kính sợ Đức Chúa Trời và chẳng yêu lẽ thật lại làm cho lòng mình thêm cứng cõi trong con đường gian ác. Nhưng ngay cả sự khoan dung của Đức Chúa Trời cũng có giới hạn, và nhiều người đang vượt quá những ranh giới ấy. Họ đã vượt qua giới hạn của ân điển, vì vậy Đức Chúa Trời phải can thiệp và bênh vực danh dự của chính Ngài.

Về người A-mô-rít, Chúa phán: "Đến đời thứ tư họ sẽ trở lại xứ này, vì tội ác của người A-mô-rít chưa đầy." Dân tộc này nổi bật vì sự thờ hình tượng và bại hoại, họ vẫn chưa làm đầy chén tội ác của mình, và Đức Chúa Trời chưa truyền lệnh tận diệt họ hoàn toàn. Dân ấy phải thấy quyền năng của Đức Chúa Trời được bày tỏ cách rõ rệt, để họ không còn có bào chữa. Đấng Tạo Hóa đầy lòng thương xót đã bằng lòng nhẫn nại chịu đựng tội ác của họ cho

đến đời thứ tư. Rồi, nếu không có sự thay đổi theo chiều hướng tốt hơn, các sự phán xét của Ngài sẽ giáng trên họ.

Với độ chính xác không sai chạy, Đấng Vô Hạn vẫn ghi sổ đối với mọi dân tộc. Trong khi lòng thương xót của Ngài còn được ban ra kèm theo những lời kêu gọi ăn năn, cuốn sổ ấy vẫn còn mở; nhưng khi các con số đạt đến mức mà Đức Chúa Trời đã ấn định, sự thi hành con thịnh nộ của Ngài bắt đầu. Cuốn sổ được đóng lại. Sự nhẫn nại của Đức Chúa Trời chấm dứt. Không còn lời cầu xin thương xót thay cho họ nữa.

Vị tiên tri, nhìn xuyên qua các thời đại, đã thấy thời kỳ này hiện ra trong khái tượng của mình. Các dân tộc trong thời đại này đã nhận được những ân huệ chưa từng có. Những phước lành tốt đẹp nhất từ trời đã được ban cho họ, nhưng sự kiêu ngạo gia tăng, lòng tham lam, thờ thần tượng, coi khinh Đức Chúa Trời và sự vô ơn hèn hạ đều đã được ghi lại chống lại họ. Họ đang nhanh chóng kết sổ với Đức Chúa Trời.

Nhưng điều khiến tôi run sợ là thực tế rằng những người đã nhận được ánh sáng và đặc ân lớn lao nhất lại bị nhiễm ô bởi sự gian ác đang lan tràn. Bị ảnh hưởng bởi những kẻ bất chính chung quanh, nhiều người, ngay cả những người xưng nhận lễ thật, đã trở nên nguội lạnh và bị cuốn trôi bởi dòng chảy xiết của sự dữ. Sự khinh bỉ chung khắp nhắm vào lòng đạo chân thật và sự thánh khiết khiến những ai không gắn bó mật thiết với Đức Chúa Trời mất lòng tôn kính đối với luật pháp của Ngài. Nếu họ bước theo ánh sáng và vâng phục lễ thật từ tâm lòng, thì khi luật thánh này bị khinh rẻ và gạt sang một bên, nó lại càng trở nên quý báu đối với họ. Khi sự bất kính đối với luật pháp của Đức Chúa Trời càng lộ rõ, ranh giới giữa những người tuân giữ luật ấy và thế gian càng trở nên rành rẽ. Ở một nhóm, tình yêu đối với các điều răn thiêng liêng càng tăng bao nhiêu thì ở nhóm khác, sự khinh miệt đối với chúng lại càng tăng bấy nhiêu.

Cuộc khủng hoảng đang nhanh chóng đến gần. Những số liệu tăng vọt nhanh chóng cho thấy thời điểm Đức Chúa Trời thăm phạt đã gần đến. Dù không muốn trừng phạt, nhưng Ngài vẫn sẽ trừng phạt, và sẽ làm điều đó cách mau chóng. Những ai bước đi trong ánh sáng sẽ thấy các dấu hiệu của hiểm họa đang đến gần; nhưng họ không được ngồi yên, thờ ơ chờ đợi tai họa, tự an ủi mình bằng niềm tin rằng Đức Chúa Trời sẽ che chở dân Ngài trong ngày thăm phạt. Hoàn toàn không phải vậy. Họ phải nhận ra rằng bổn phận của mình là siêng năng làm việc để cứu những người khác, nhìn lên Đức Chúa Trời với đức tin vững mạnh để được Ngài giúp đỡ. 'Lời cầu nguyện tha thiết của người công chính có hiệu nghiệm lớn lao.'

Men của sự tin kính vẫn chưa hoàn toàn mất sức mạnh. Vào lúc hiểm nguy và sự sa sút của Hội Thánh lên đến cực điểm, nhóm nhỏ đang đứng trong ánh sáng sẽ thở than và kêu khóc vì những điều gớm ghiếc đang diễn ra trong xứ. Nhưng đặc biệt hơn, lời cầu nguyện của họ sẽ dâng lên thay cho Hội Thánh, vì các thành viên của Hội Thánh đang làm theo đường lối thế gian.

Những lời cầu nguyện tha thiết của số ít người trung tín này sẽ không vô ích. Khi Chúa xuất hiện như Đấng báo oán, Ngài cũng sẽ đến như Đấng che chở cho tất cả những ai đã giữ gìn đức tin trong sự tinh tuyền và giữ mình không vết nhơ khỏi thế gian. Chính vào lúc ấy, Đức Chúa Trời hứa sẽ báo oán cho những người được chọn của Ngài, là những người kêu cầu Ngài ngày đêm, dẫu Ngài nhẫn nại với họ lâu dài.

Mệnh lệnh là: 'Hãy đi ngang qua giữa thành, qua giữa Giê-ru-sa-lem, và đánh dấu trên trán những người thờ than và kêu khóc vì mọi điều gớm ghiếc đang diễn ra ở giữa nó.' Những người thờ than, kêu khóc ấy đã rao truyền lời sự sống; họ đã quả trách, khuyên bảo và nài xin. Một số người đã làm ô danh Đức Chúa Trời thì ăn năn và hạ lòng mình xuống trước Ngài. Nhưng vinh quang của Chúa đã lia khỏi Y-sơ-ra-ên; dấu nhiều người vẫn tiếp tục giữ các hình thức tôn giáo, quyền năng và sự hiện diện của Ngài đều thiếu vắng. Lời chúng, tập 5, 207–210.

Để phân giải đúng đắn khái tượng về việc đóng ấn như Ê-xê-chi-ên đã trình bày, điều cốt yếu là phải hiểu bốn thế hệ của phong trào Cơ Đốc Phục Lâm. Bà White mở đầu đoạn văn chúng tôi chọn bằng cách trực tiếp dẫn chiếu Ê-xê-chi-ên chương chín, và phần chúng tôi chọn cũng kết thúc bằng một dẫn chiếu trực tiếp đến Ê-xê-chi-ên chương chín. Trong đoạn ấy, bà nói về Ê-xê-chi-ên: “Vị tiên tri, khi nhìn xuyên qua các thời đại, đã thấy thời kỳ này hiện ra trước mắt ông trong khái tượng.” Ê-xê-chi-ên đã thấy những sự việc đang diễn ra trong thời kỳ đóng ấn cho một trăm bốn mươi bốn ngàn.

Trong bài trước, chúng tôi đã trích ba đoạn cụ thể từ Thần Linh của Lời Tiên Tri để chỉ ra rằng “những kẻ say sưa của Êp-ra-im” của Ê-sai, những người trong đoạn này được gọi là “các bậc lão thành”, và trong cả hai đoạn đều tượng trưng cho tầng lớp lãnh đạo của Giê-ru-sa-lem (Phục Lâm), không thấy rằng sẽ có một sự biểu lộ quyền năng của Đức Chúa Trời thật mạnh mẽ như thuở xưa. Trong đoạn này, chính sự biểu lộ quyền năng của Đức Chúa Trời mà họ không chịu nhìn nhận sẽ xảy ra như một phần của sự phán xét của Đức Chúa Trời giáng trên họ, vì có chép rằng, “dân chúng sẽ thấy quyền năng của Đức Chúa Trời được bày tỏ một cách rõ rệt, để họ không còn có cơ bào chữa.”

Cơ Đốc Phục Lâm La-ô-đi-xê không chịu nhìn nhận sự bày tỏ của mưa muôn đã bắt đầu rơi lác đác vào ngày 11 tháng 9 năm 2001, nhưng họ sẽ thấy đỉnh điểm của cơn mưa ấy khi sứ điệp của tiếng kêu nửa đêm được lặp lại trong những ngày sau rớt. Sứ điệp đó là Hội giáo của tai họa thứ ba. Há chẳng phải giới lãnh đạo của Israel cổ đại, những người vừa đóng đỉnh Đấng Mê-si của họ, đã chứng kiến Đức Thánh Linh được tuôn đổ vào Lễ Ngũ Tuần sao?

Đoạn văn đang xác định Hội Thánh, vốn theo bối cảnh được Ê-xê-chi-ên trình bày như Giê-ru-sa-lem; và các thành viên trong Hội Thánh (Giê-ru-sa-lem) được đặt trong thế đối lập với một “nhóm nhỏ”, cũng được nhận diện là những người “đi trong sự sáng” và là “số ít trung tín”. Kinh Thánh dạy rằng “nhiều” người được kêu gọi, nhưng “ít” người được chọn. Chủ đề của đoạn này bao gồm cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời giáng trên dân Ngài. Dân sự đã tự chuốc lấy sự phán xét cho mình, nhưng Đức Chúa Trời nhấn mạnh một cách rõ ràng rằng chính các thiên sứ của Ngài thi hành công việc hủy diệt. Đức Chúa Trời không bao giờ nói dối, và Ngài đã hứa rằng chính Ngài sẽ thăm phạt tội ác của loài người đến đời thứ ba và thứ tư. Gán việc thi hành sự phán xét cho bất kỳ ai khác ngoài Đức Chúa Trời là chối bỏ bản tính của Ngài và hàm ý rằng Ngài là kẻ nói dối.

Đoạn văn cho biết rằng khi các thiên sứ hủy diệt trong sách Ê-xê-chi-ên bắt đầu đi khắp Giê-ru-sa-lem, thì chính khi ấy “công cuộc thi hành cơn thịnh nộ của Ngài bắt đầu.” Cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời khởi đầu với Giê-ru-sa-lem, tức là hội thánh của Ngài, tức là hội thánh Cơ Đốc Phục Lâm trong tình trạng La-ô-đi-xê.

Vì thì giờ đã đến để sự phán xét phải bắt đầu tại nhà Đức Chúa Trời; và nếu nó bắt đầu trước hết từ chúng ta, thì kết cuộc của những kẻ không vâng phục Tin Lành của Đức Chúa Trời sẽ ra sao? 1 Phi-e-rơ 4:17.

Con thịnh nộ của Đức Chúa Trời được các thiên sứ của Ngài thi hành; và khi công việc của họ bắt đầu, họ được truyền lệnh phải “giáng đòn,” và “đừng để mắt các người dung tiếc, cũng đừng thương xót: hãy giết sạch kẻ già người trẻ, cả gái đồng trinh, con trẻ và đàn bà; nhưng chớ đến gần người nào có dấu; và hãy bắt đầu tại đền thánh của Ta.” Con thịnh nộ của Đức Chúa Trời được thi hành bởi các thiên sứ thánh, và điều chúng ta muốn xác định ở đây là sự khởi đầu của công tác thi hành con thịnh nộ của Đức Chúa Trời diễn ra vào thế hệ thứ tư.

Chúng tôi sẽ tiếp tục nghiên cứu này trong bài viết tiếp theo.

Và sẽ xảy ra trong ngày tế lễ của Đức Chúa, rằng Ta sẽ trừng phạt các quan trưởng, con cái vua, và hết thảy những kẻ mặc y phục lạ. Cũng trong ngày ấy, Ta sẽ trừng phạt mọi kẻ nhảy qua ngưỡng cửa, là những kẻ làm đầy nhà chủ của họ bằng bạo lực và gian dối. Và sẽ xảy ra trong ngày ấy, Đức Chúa phán, sẽ có tiếng kêu than từ Cổng Cá, tiếng hú từ khu thứ hai, và tiếng đổ sập lớn từ các đồi. Hỡi dân cư Maktesh, hãy than khóc, vì cả dân buôn bán đều bị tiêu diệt; hết thảy những kẻ mang bạc đều bị dứt tuyệt. Lúc ấy sẽ xảy ra rằng Ta sẽ dùng đèn soi xét Giê-ru-sa-lem, và trừng phạt những kẻ ngồi yên trên cạn rượu của mình, là những kẻ nói trong lòng rằng: Đức Chúa sẽ không làm điều lành, cũng chẳng làm điều dữ. Sô-phô-ni 1:8-12.